

TRIỆU CHỨNG VÀ BỆNH TÍCH Ở CHÓ MẮC BỆNH CARE TẠI THÀNH PHỐ BẮC GIANG, TỈNH BẮC GIANG VÀ BIỆN PHÁP ĐIỀU TRỊ

Nguyễn Thị Ngân^{1*}, Phan Thị Hồng Phúc¹, Phạm Diệu Thùy¹, Cao Thị Trang²

¹Trường Đại học Nông Lâm - ĐH Thái Nguyên,

²Phòng khám thú y thành phố Bắc Giang

TÓM TẮT

Qua khám lâm sàng 1.518 chó bệnh được mang đến khám tại Phòng khám Thú y thành phố Bắc Giang có 183 chó nghi mắc bệnh Care, chiếm 12,06%. Giống chó ngoại có tỷ lệ mắc bệnh Care cao hơn giống chó nội: Có 161/1.268 chó ngoại mắc bệnh Care (chiếm 12,70%) và 22/250 chó nội mắc bệnh Care (8,80%). Tỷ lệ chó mắc bệnh Care cao nhất ở lứa tuổi 2 - 6 tháng (14,50%). Chó mắc bệnh Care có các triệu chứng lâm sàng đặc trưng: Sốt, nôn mửa, chảy dịch mũi xanh, viêm kết mạc mắt, tiêu chảy màu cà phê, có nốt sùi, sưng hóa gan bàn chân; kiểm tra bệnh tích đại thể thấy phổi viêm, hạch lâm ba sưng, ruột loét và xuất huyết, thận, lách và gan xuất huyết; các bệnh tích vi thể bao gồm: Lòng nhung ruột đứt nát, thâm nhiễm tế bào viêm... Sử dụng 3 phác đồ hỗ trợ điều trị bệnh Care cho chó, tỷ lệ chó khỏi bệnh đạt từ 15,38% - 57,14%. Phác đồ 3 sử dụng các thuốc unasin, dexamethazon, transamin, H500, tiêm kháng thể, truyền dung dịch điện giải và một số thuốc bổ trợ khác cho chó mắc bệnh Care có tỷ lệ chó khỏi bệnh đạt 57,14%. Đề phòng bệnh Care cho chó cần tiêm phòng vắc xin đầy đủ và chăm sóc, nuôi dưỡng tốt.

Từ khóa: Chó, Care, dịch tễ, triệu chứng, tỉnh Bắc Giang.

Ngày nhận bài: 11/3/2019; Ngày hoàn thiện: 29/3/2019; Ngày duyệt đăng: 22/4/2019

SYMPTOMS AND LESIONS IN DOGS INFECTED WITH CANINE DISTEMPER IN BAC GIANG CITY, BAC GIANG PROVINCE AND TREATMENT METHODS

Nguyen Thi Ngan^{1*}, Phan Thi Hong Phuc¹, Pham Dieu Thuy¹, Cao Thi Trang²

¹University of Agriculture and Forestry - TNU

²Bac Giang Veterinary Clinic

ABSTRACT

Among 1518 sick dogs which were brought to veterinary clinics in Bac Giang city, the Care suspected dogs were 183, equally to 12.06%. The prevalence of the disease in foreign breeds was higher than that of domestic dogs. There were 161 in 1268 foreign dogs were infected with Canine Distemper (12.70%), while there were 22 in 250 domestic dogs were infected (8.80%). Among different ages of dogs, the highest Care disease prevalence were observed in 2 to 6 month old (14.50%). Dogs infected with Care disease have typical clinical symptoms such as fever, vomiting, green nasal discharge, ocular conjunctivitis, coffee-like color diarrhea, nodules and keratosis in foot. The main lesions were swollen lymphadenopathy, intestinal ulcer and hemorrhage, kidney, spleen and liver hemorrhage. In microscopic lesions, broken intestinal villus and inflammatory cell infiltrates were observed... Experiments with 3 treatment regimens showed that rates of recovered dogs were ranged from 15.38% to 57.14%, and of which the 3rd regimen using unasin, dexamethazon, transamin, H500 and other supplement drugs had the highest treatment effects, with the 57.14% recover rate. The sufficient vaccination, good take-care and good nurturing of dogs were important in the prevention of this disease.

Keywords: Dog, Care, epidemiology, symptoms, Bac Giang province.

Received: 11/3/2019; Revised: 29/3/2019; Approved: 22/4/2019

* Corresponding author: Email: nguyenthingan@tuaf.edu.vn

ĐẶT VẤN ĐỀ

Bệnh Care (Canine Distemper) do virus Care thuộc họ Paramixoviridae gây ra trên chó. Bệnh xảy ra phổ biến ở Việt Nam và nhiều nước trên thế giới, chó mắc bệnh Care thường thấy tổn thương nghiêm trọng ở hệ tiêu hóa và hệ hô hấp, tỷ lệ tử vong ở chó mắc bệnh rất cao (từ 50% - 90%). Tất cả các giống và lứa tuổi đều mẫn cảm với bệnh Care, tuy nhiên giống chó ngoại và chó non thì mẫn cảm hơn... (Tô Du và Xuân Giao, 2006) [1].

Theo Tuyết Mai (2018) [2], Bắc Giang là một tỉnh nuôi khá nhiều chó (trên 270.000 con), trong đó có trên 7.000 chó nhập ngoại. Ở tỉnh Bắc Giang cũng như các tỉnh, thành khác trong cả nước, chó nuôi thường chỉ được tiêm phòng bệnh Đại, việc tiêm phòng các bệnh khác, đặc biệt là bệnh Care còn chưa được chú trọng. Hiện nay, việc nghiên cứu về đặc điểm dịch tễ và bệnh học của bệnh Care ở chó ở Việt Nam còn ít. Do đó, để bổ sung thêm các nghiên cứu về đặc điểm dịch tễ, bệnh học và biện pháp hỗ trợ điều trị bệnh Care cho chó, chúng tôi đã tiến hành nghiên cứu tình hình mắc bệnh Care trên những chó được mang đến khám và điều trị tại Phòng khám Thú y thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang năm 2017.

VẬT LIỆU, NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU**Vật liệu**

- Chó ở các lứa tuổi và các giống khác nhau được đưa đến khám và điều trị bệnh tại Phòng khám Thú y thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.
- Dử mắt, dử mũi chó nghi mắc bệnh Care để chẩn đoán nhanh virus Canine Distemper bằng Bộ Kit CDV Ag.
- Mẫu bệnh phẩm của chó chết do mắc bệnh Care: Ruột, hạch lympho màng treo ruột, phổi, hạch lympho phổi, hạch amidal, lách, não... làm tiêu bản vi thể.
- Bộ Kit CDV Ag (CDV Ag Test Kit, One-Step Canine Distemper Virus Antigen Test, do

hãng Veter Bio Tech LLC, USA, địa chỉ tại 1608 Art Ave, Hayward, CA 94545, Mỹ, sản xuất năm 2016) để chẩn đoán nhanh bệnh Care cho chó.

- Các loại thuốc và hóa dược dùng trong hỗ trợ điều trị bệnh: Dịch truyền (glucozo, lactat ringer), long não nước, anagil; các loại vitamin (vitamin C, K, H5000,...); thuốc kháng viêm (dexamethazon); các loại kháng sinh (ampicillin, gentamixin, kanamycin, Bio - D.O.C, cefotaxime, unasin,...).

- Kính hiển vi quang học; các hóa chất và dụng cụ thí nghiệm khác.

Nội dung nghiên cứu

- Tỷ lệ nhiễm Care ở chó theo giống, theo lứa tuổi.
- Triệu chứng lâm sàng của chó bị bệnh Care.
- Bệnh tích đại thể và vi thể ở cơ quan nội tạng của chó bị bệnh Care.
- Biện pháp hỗ trợ điều trị bệnh Care ở chó.

Phương pháp nghiên cứu

- Quan sát và khám lâm sàng: Theo dõi và ghi chép biểu hiện lâm sàng của từng chó. Những chó nghi mắc bệnh Care khi có các triệu chứng điển hình như: Sốt, bỏ ăn hoặc ăn ít, nôn mửa, có nhiều dử mắt, dử mũi, ỉa chảy, phân có máu màu cà phê, có mụn mủ ở vùng da móng, sưng hóa gan bàn chân, viêm phổi, có triệu chứng thần kinh (run rẩy, co giật, bại liệt...).
- Dùng test thử CDV Ag để chẩn đoán bệnh Care trên những chó qua khám lâm sàng nghi mắc bệnh Care. Cách tiến hành: Thấm tăm bông bằng dung dịch muối NaCl 0,9%; phết tăm bông vào vị trí lấy mẫu: Gồm ri mắt, mũi; cho tăm bông vào lọ có chứa sẵn dung dịch đệm để vài giây sau đó nhỏ dung dịch vào test thử. Đọc kết quả sau 10 - 15 phút. Nếu chỉ có một vạch hồng xuất hiện ở vị trí C (control) trên test thử thì phản ứng là âm tính. Nếu có hai vạch hồng xuất hiện ở vị trí C (control) và T (Test) trên test thử thì phản ứng là dương tính.
- Mổ khám kiểm tra bệnh tích đại thể đối với 5 chó chết nghi mắc bệnh Care qua chẩn đoán lâm sàng và test thử CDV Ag có kết quả

duang tính với virus Care. Sau đó lấy mẫu ở các cơ quan: Não, hạch ruột, ruột non, ruột già, phổi, hạch phổi... ngâm trong formol 10% để làm tiêu bản kiểm tra biến đổi bệnh lý vi thể.

- Nghiên cứu biến đổi bệnh lý vi thể bằng phương pháp làm tiêu bản tổ chức học theo quy trình tẩm đục parafin, nhuộm Hematoxilin - Eosin. Mỗi đoạn ruột đục 4 block, mỗi block chọn 5 tiêu bản cắt mỏng. Đọc kết quả dưới kính hiển vi quang học Labophot - 2 và chụp ảnh bằng máy ảnh gắn trên kính hiển vi.

- Số liệu được xử lý bằng phần mềm Excel 2010 và MINITAB 16.

KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

Tỷ lệ chó mắc bệnh Care theo giống

Bảng 1 cho thấy, trong 1.518 chó mắc bệnh được đưa đến khám tại Phòng khám Thú y thành phố Bắc Giang, có 183 chó nghi mắc bệnh Care (chiếm tỷ lệ 12,06%). Những giống chó có vóc dáng nhỏ bé thường mắc bệnh Care với tỷ lệ cao hơn những giống chó có vóc dáng to lớn (chó Fox có tỷ lệ mắc là

28,89%, chó Chihuahua có tỷ lệ mắc là 24,17%; chó Berger chỉ mắc với tỷ lệ là 4,13%; chó Rottweiler có tỷ lệ mắc thấp nhất: 3,40%). Appel M. J. và Summer B. A. (1995) [3] cũng có nhận xét: ở những giống chó có vóc dáng lớn thường có sức đề kháng cao và dễ chăm sóc nuôi dưỡng hơn những giống chó có vóc dáng nhỏ. Vì vậy, những giống chó có vóc dáng nhỏ thường dễ cảm nhiễm bệnh hơn.

Theo Tô Du và Xuân Giao (2006) [1], chó nhập ngoại tỷ lệ mắc bệnh Care bao giờ cũng cao hơn chó nội, do chó nội thích nghi với điều kiện khí hậu trong nước tốt hơn so với chó ngoại nên sức đề kháng cao hơn, ít cảm nhiễm bệnh tật hơn. Kết quả nghiên cứu của chúng tôi cho thấy: Trong 250 chó nội được đưa đến khám và chữa bệnh có 22 chó mắc bệnh Care, tỷ lệ 8,80%; trong 1268 chó ngoại, có 161 chó mắc bệnh Care, chiếm tỷ lệ 12,70%. Sự sai khác này có ý nghĩa thống kê ($\chi^2 = 2,991$; $P \sim 0,0837$). Số lượng chó ngoại đem đến phòng khám nhiều hơn bởi các hộ nuôi chó ở thành phố Bắc Giang chủ yếu là nuôi chó cảnh.

Bảng 1. Tỷ lệ chó mắc bệnh Care theo giống

Nhóm	Giống chó	Số chó kiểm tra (con)	Số chó nghi mắc bệnh Care (con)	Tỷ lệ (%)
Chó nội	Berger lai	95	10	10,53
	Phú Quốc	124	12	9,68
	Vàng	31	2	6,45
Tổng *		250	22	8,80
Chó ngoại	Bắc Kinh	108	12	11,11
	Berger	121	5	4,13
	Bulldog	85	9	10,59
	Bully	143	11	7,69
	Chihuahua	120	28	23,33
	Fox	225	65	28,89
	Labrado	31	4	12,90
	Nhật	152	13	8,55
	Rottweiler	147	5	3,40
	Tây Ban Nha	136	9	6,62
Tổng **		1.268	161	12,70
Tổng cộng (* và **)		1.518	183	12,06

Tỷ lệ chó mắc bệnh Care theo lứa tuổi

Trong 1.518 chó mắc bệnh được đưa đến khám tại phòng khám Thú y Bắc Giang chủ yếu là chó ở lứa tuổi từ 2 - 12 tháng (chiếm 73,58%), chó ở độ tuổi 2 - 6 tháng có tỷ lệ mắc bệnh Care cao nhất (14,50%), tiếp đến là chó ở độ tuổi > 6 - 12 tháng (12,79%), thấp nhất là chó có độ tuổi > 12

tháng (6,90%). Sự sai khác giữa các tỷ lệ này có ý nghĩa thống kê ($\chi^2 = 7,927$; $P \sim 0,009$). Kết quả nghiên cứu của chúng tôi phù hợp với nhận định của nhiều nhà khoa học (Appel M. J., 1995 [3]; Trần Thanh Phong, 1996 [4]). Sở dĩ có tỷ lệ mắc bệnh sai khác giữa các độ tuổi ở chó là do chó dưới 2 tháng tuổi còn trong thời kỳ bú sữa mẹ nên được nhận miễn dịch thụ động từ sữa đầu của chó mẹ (chó mẹ có thể hình thành kháng thể qua cảm thụ từ tự nhiên hoặc được tiêm phòng vaccine). Lượng kháng thể này sẽ giảm dần dưới mức bảo hộ, nếu chó không được tiêm phòng kịp thời

sẽ rất dễ bị nhiễm bệnh. Ngoài ra, có một số chó bị mắc bệnh Care do không được bú sữa đầu hoặc chó mẹ không được tiêm phòng.

Những chó ở lứa tuổi 2 - 6 tháng tuổi là giai đoạn chịu nhiều biến đổi: Cai sữa, tập ăn, thay đổi môi trường sống. Vì vậy, sức đề kháng của cơ thể giảm sút nên mầm bệnh dễ xâm nhập. Chó trên 12 tháng tuổi có tỷ lệ mắc bệnh Care thấp (6,90%), vì ở giai đoạn này chó đã trưởng thành, thích nghi với môi trường và điều kiện nuôi dưỡng nên sức đề kháng với bệnh cao hơn.

Bảng 2. Tỷ lệ chó mắc bệnh Care theo lứa tuổi

Tháng tuổi	Số chó kiểm tra (con)	Số chó mắc bệnh Care (con)	Tỷ lệ (%)
< 2 tháng	198	16	8,08
2 - 6 tháng	593	86	14,50
> 6 - 12 tháng	524	67	12,79
> 12 tháng	203	14	6,90
Tổng	1.518	183	12,06

$\chi^2 = 7,927$; $P \sim 0,009$

Biểu hiện lâm sàng của chó mắc bệnh Care

Bảng 3. Triệu chứng lâm sàng chủ yếu của chó mắc bệnh Care

Triệu chứng lâm sàng	Số chó theo dõi (con)	Số chó có biểu hiện (con)	Tỷ lệ (%)
Sốt	183	183	100
Biếng ăn, ủ rũ		166	90,71
Nôn mửa		152	83,06
Chảy dịch mũi xanh; viêm kết mạc mắt có nhiều dử		148	80,87
Ho		144	78,69
Tiêu chảy màu cà phê		139	75,96
Nốt sùi		74	40,44
Sùng hóa gan bàn chân		74	40,44
Triệu chứng thần kinh (run rẩy, co giật, ...)		22	12,02



Hình 1. Bộ Kit CDV Ag và test thử âm tính



Hình 2. Test thử dương tính



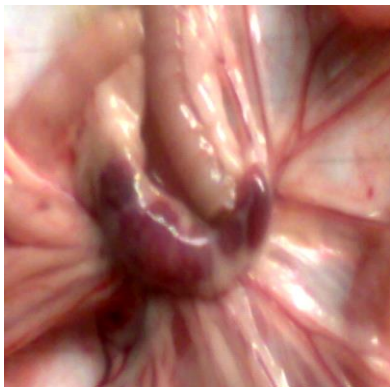
Hình 3. Chó tiêu chảy, phân màu cà phê



Hình 4. Nốt sùi ở vùng da mỏng

Bảng 3 cho thấy: 183 chó mắc Care có những triệu chứng điển hình như sốt, biếng ăn, ủ rũ, dử mắt, dử mũi nhiều, ho, tiêu chảy màu cà phê, nôn mửa, có các nốt sùi ở vùng da mỏng, gan bàn chân cứng và sưng, ở giai đoạn cuối của bệnh một số con có triệu chứng thần kinh. Trong đó, các triệu chứng xuất hiện với tỷ lệ cao như: Sốt (100%); biếng ăn, ủ rũ (90,71%); nôn mửa (83,06%); chảy nhiều dịch mũi, viêm kết mạc mắt có nhiều dử (80,87%); ho (78,69%); tiêu chảy (75,96%). Nốt sùi được coi là một chỉ tiêu để chẩn đoán lâm sàng chó mắc bệnh Care một cách khá chính xác, nhưng qua kết quả kiểm tra thì tỷ lệ chó có nốt sùi chỉ là 40,44%. Điều này có thể do độc lực của các chủng virus gây bệnh trên từng chó là khác nhau và cũng tùy thuộc vào sức đề kháng tự nhiên trên từng chó. Vì vậy, có thể quan sát thấy nhiều triệu chứng lâm sàng của bệnh Care giữa các chó nghiên cứu.

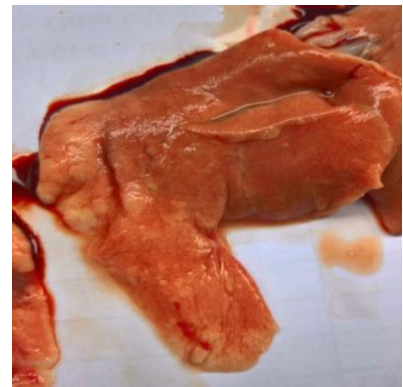
Theo kết quả nghiên cứu của Appel M. J. (1969) [5], Appel M. J. và Summers B. A. (1995) [3], chó mắc bệnh Care có các biểu hiện triệu chứng lâm sàng điển hình như: viêm kết mạc mắt, mắt có dử, mũi chảy nhiều dịch, con vật ốm yếu, ho, tiêu chảy, sốt cao và gầy còm. Triệu chứng thần kinh có thể xuất hiện khi viêm màng não và viêm tủy sống cấp tính (Zurbriggen A. và cs., 1987 [6]). Triệu chứng sưng hóa gan bàn chân do sự hình thành lớp keratin ở gan bàn chân khi chó mắc bệnh Care (Gröne và cs., 2003 [7]), (Nguyễn Thị Lan và cs., 2015 [8]).



Hình 5. Hạch lâm ba màng treo ruột sưng, xuất huyết



Hình 6. Ruột xuất huyết



Hình 7. Phổi viêm, có các nốt hoại tử màu trắng

Bệnh tích đại thể của chó mắc bệnh Care

Mở khám kiểm tra bệnh tích đại thể ở 5 chó mắc bệnh Care, thấy bệnh tích tập trung chủ yếu ở các cơ quan như: Hạch lympho, phổi, ruột, gan, lách, thận, tim, não. Trong đó, mức độ biến đổi ở các cơ quan khác nhau ở các chó mắc bệnh là khác nhau phụ thuộc vào số lượng, độc lực của chủng virus, tuổi và trạng thái miễn dịch của từng chó.

Ở phổi, bệnh tích chủ yếu là phổi xuất huyết, viêm phổi và có các nốt hoại tử màu trắng, viêm phế quản phổi. Kết quả nghiên cứu này là phù hợp với triệu chứng lâm sàng quan sát được trên các chó với biểu hiện là ho nhiều và có nhiều dịch mũi chảy ra. Đồng thời, phổi là cơ quan tập trung virus Care khi chó mắc bệnh, điều này được chứng minh bằng kỹ thuật miễn dịch gắn enzyme peroxidase, khi chó mắc bệnh Care thường kể phát cùng các mầm bệnh như *Canine adenovirus* và *Bordetella bronchiseptica* (Miry C. và cs., 1983 [9]). Do đó, trên lâm sàng các chó nghiên cứu có biểu hiện triệu chứng về đường hô hấp khác nhau giữa các ca bệnh, tùy thuộc vào tình trạng miễn dịch ở từng chó.

Bệnh tích ở đường tiêu hóa: Ruột viêm, xuất huyết, gan, túi mật sưng to, niêm mạc ruột bị bong tróc, thải ra ngoài theo phân. Đây chính là nguyên nhân làm cho phân chó bị bệnh Care có mùi đặc trưng do sự phân hủy của máu và tế bào niêm mạc ruột.

Nguyễn Thị Lan và Khao Keonam (2012) [10] nghiên cứu trên giống chó Phú Quốc cho biết: Hạch lympho chó mắc Care sưng to, xuất huyết, mặt cắt lõi có dịch màu hồng chảy ra. Điều này cho thấy, hạch lympho là cơ quan chịu sự tấn công của virus khi chó mắc bệnh, sự phân bố của virus trên các hạch lympho là chủ yếu.

Biến đổi vi thể của chó mắc bệnh Care

Kết quả kiểm tra biến đổi bệnh tích vi thể qua các tiêu bản (từ các mẫu bệnh phẩm: Não, hạch ruột, ruột non, ruột già, phổi, hạch phổi ở 5 chó mắc bệnh Care) cho thấy: Tỷ lệ tiêu bản có tổn thương sung huyết và thâm nhiễm tế bào viêm ở các cơ quan nội tạng chiếm tỷ lệ cao hơn so với các tổn thương khác. Đặc biệt các cơ quan như ruột non, ruột già, phổi và hạch lympho là những cơ quan có tổn thương vi thể chiếm tỷ lệ cao hơn so với các cơ quan khác.

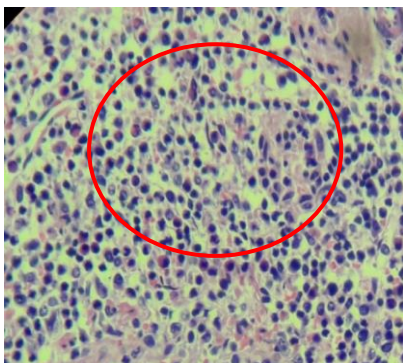
Ở phổi có tổn thương sung huyết và thâm nhiễm tế bào viêm; xuất huyết; hoại tử tế bào và thoái hóa tế bào; tăng sinh tế bào viêm, viêm kẽ phổi lan tỏa đặc trưng là sự dày lên của vách phế nang, lòng phế nang bao gồm các tế bào long vách phế nang và đại thực bào. Ở cả ruột non và ruột già đều có tổn thương sung huyết, xuất huyết, thoái hóa tế bào và thâm nhiễm tế bào viêm. Gan, thận có tổn thương thâm nhiễm tế bào viêm và sung huyết, thoái hóa tế bào. Lách có tổn thương

sung huyết, thoái hóa tế bào và thâm nhiễm tế bào viêm; xuất huyết, hoại tử tế bào. Hạch lympho có các tổn thương sung huyết, xuất huyết và thâm nhiễm tế bào viêm; thoái hóa tế bào và hoại tử tế bào.

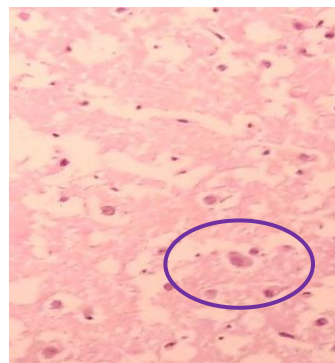
Kết quả theo dõi về bệnh tích đại thể và vi thể trên các cơ quan phủ tạng ở chó mắc bệnh Care của Kubo T. và cs. (2007) [11]; Nguyễn Thị Lan và Khao Keonam (2012) [10] cho thấy: Virus Care có đích tấn công là hạch lympho, phổi và ruột là chủ yếu.

Thử nghiệm phác đồ hỗ trợ điều trị bệnh Care Theo nghiên cứu của nhiều tác giả thì không có thuốc kháng virus hay hóa dược điều trị đặc hiệu bệnh Care ở chó. Việc điều trị bệnh chủ yếu chống bội nhiễm vi khuẩn, tăng cường sức đề kháng bằng các loại vitamin và các chất điện giải. Vì vậy, hiệu quả điều trị phụ thuộc rất nhiều vào sức đề kháng của bản thân chó bệnh, điều trị sớm và chăm sóc nuôi dưỡng tốt thì hiệu quả điều trị sẽ cao. Chúng tôi đã sử dụng 3 phác đồ hỗ trợ điều trị bệnh Care cho chó, gồm:

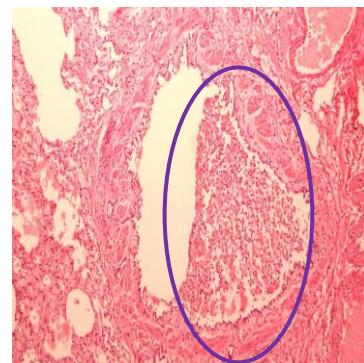
Phác đồ 1: Kháng thể: 0,1 ml/1 kg TT; truyền tĩnh mạch dung dịch ringer lactat: 20 ml/1 kg TT, glucoza 5% hoặc 10% 40 - 50 ml/kg TT; cầm máu, chống xuất huyết máu: transamin 1,5 ml/con tiêm bắp; kháng sinh: claforan 100 mg/1 kg TT tiêm bắp hoặc tiêm tĩnh mạch; H5000 tiêm bắp 2 - 5 ml/con/ngày; anagin 1 ml/con. Liệu trình 7 - 10 ngày, 2 lần/ngày.



Hình 8. Lớp niêm mạc ruột xâm nhiễm nhiều tế bào viêm



Hình 9. Tế bào neuron thần kinh thoái hóa



Hình 10. Lòng phế quản chứa đầy tế bào viêm

Bảng 4. Hiệu lực của phác đồ can thiệp bệnh Care cho chó

Phác đồ	Số chó điều trị	Kết quả điều trị			
		Số chó khỏi bệnh		Số chó chết	
		Số lượng (con)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (con)	Tỷ lệ (%)
Phác đồ 1	12	5	41,67	7	58,33
Phác đồ 2	13	2	15,38	11	84,62
Phác đồ 3	7	4	57,14	3	42,86
Tính chung	32	11	34,36	21	65,63

Phác đồ 2: Truyền tĩnh mạch dung dịch Ringer lactat: 20 ml/1 kg TT, glucoza 5% hoặc 10% 40 - 50 ml/kg TT; cầm máu, chống xuất huyết máu: vitamin K 20 - 40 mg/ngày; kháng sinh: claforan 100 mg/1kg TT tiêm bắp hoặc tiêm tĩnh mạch; kháng viêm: dexamethazon tiêm 0,5 - 1 ml/10kg TT; vitamin C, B1 tiêm tĩnh mạch 5 ml/con/ngày; anagin 1 ml/con. Liệu trình 10 - 12 ngày, 2 lần/ngày.

Phác đồ 3: Kháng thể: 0,1 ml/1 kg TT; truyền tĩnh mạch dung dịch ringer lactat: 20 ml/1 kg TT, glucoza 5% hoặc 10% 40 - 50 ml/kg TT cầm máu, chống xuất huyết máu: transamin 1,5 ml/con tiêm bắp; kháng sinh: unasyn 100 mg/1 kg TT tiêm bắp hoặc tiêm tĩnh mạch; kháng viêm: dexamethazon tiêm 0,5 - 1 ml/10 kg TT; vitamin C, B1 tiêm tĩnh mạch 5 ml/con/ngày; anagin 1ml/con. Liệu trình 4 - 6 ngày, 2 lần/ngày.

Kết quả ở bảng 4 cho thấy, điều trị cho 32 chó mắc bệnh Care, có 11 chó khỏi bệnh, đạt 34,36%. Trong đó, phác đồ 3 cho hiệu quả điều trị bệnh Care ở chó là cao nhất (tỷ lệ khỏi đạt 57,14%).

Để đạt hiệu quả cao trong điều trị bệnh Care cho chó, cần phải để chó ở nơi yên tĩnh, khô ráo, thoáng mát, sạch sẽ; cho chó ăn cháo và thức ăn dễ tiêu; kiêng mỡ và chất tanh; cho ăn làm nhiều bữa, cho uống liên tục đường glucoza thay nước và uống men tiêu hóa.

KẾT LUẬN

Qua khám lâm sàng 1.518 chó mắc bệnh được đưa đến khám tại Phòng khám Thú y thành phố Bắc Giang và sử dụng Bộ Kit CDV Ag để chẩn đoán nhanh virus Canine Distemper đối với những chó có các triệu chứng lâm sàng đặc

trung của bệnh Care, có 183 chó nghi mắc bệnh Care (chiếm tỷ lệ 12,06%). Những giống chó có vóc dáng nhỏ bé thường mắc bệnh Care với tỷ lệ cao hơn những giống chó có vóc dáng to lớn. Chó ở độ tuổi 2 - 6 tháng nhiễm bệnh Care cao hơn các lứa tuổi khác.

Chó mắc Care có những triệu chứng điển hình như sốt, biếng ăn, ủ rũ, dử mắt, dử mũi nhiều, ho, tiêu chảy màu cà phê, nôn mửa, có các nốt sùi ở vùng da mỏng, sưng hóa gan bàn chân, có triệu chứng thần kinh (run rẩy, co giật...). Bệnh tích đại thể và vi thể ở chó mắc bệnh Care tập trung chủ yếu ở các cơ quan như: Hạch lympho, phổi, ruột, gan, lách, thận, tim, não.

Sử dụng 3 phác đồ hỗ trợ điều trị bệnh Care cho chó, tỷ lệ chó khỏi bệnh đạt từ 15,38% - 57,14%. Phác đồ 3 sử dụng các thuốc unasyn, dexamethazon, transamin, H500, tiêm kháng thể, truyền dung dịch điện giải và một số thuốc bổ trợ khác cho chó mắc bệnh Care có tỷ lệ chó khỏi bệnh đạt cao nhất (57,14%).

Khi chó mắc bệnh Care thì việc điều trị khỏi là rất khó. Vì vậy, người nuôi chó cần phải áp dụng biện pháp phòng bệnh là tiêm phòng vắc xin đầy đủ và chăm sóc, nuôi dưỡng tốt.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Tô Du, Xuân Giao, *Kỹ thuật nuôi chó mèo và phòng trị bệnh thường gặp*, Nxb Lao động Xã hội, Hà Nội, 2006.
- [2]. Tuyết Mai (3/2/2018), *Nuôi chó ngoại - thú chơi công phu* <http://baobacgiang.com.vn/bg/xahoi/198662/nuoi-cho-ngoai-thu-choi-cong-phu.html>, 2018.
- [3]. M. J. Appel, B. A. Summer, "Pathologenicity of mobilliviruses forterrestrial carnivores", *Veterinary Microbiol*, Vol. 44, pp. 187 - 191, 1995.
- [4]. Trần Thanh Phong, *Một số bệnh truyền nhiễm chính trên chó*, Tủ sách trường Đại học Nông Lâm thành phố Hồ Chí Minh, tr. 54 - 68, 1996.

- [5]. M. J. Appel, "Pathogenesis of canine distemper", *American journal of veterinary research*, Vol 30 (7), pp. 1167 – 1182, 1969.
- [6]. A. Zurbriggen, M. Vandeveldel and E. Bollo, "Demyelinating, non-demyelinating and attenuated canine distemper virus strains induce oligodendroglial cytolysis in vitro", *Journal of the neurological sciences*, Vol. 79(1), pp. 33 – 41, 1987.
- [7]. A. Gröne, P. Engelhardt and A. Zurbriggen, "Canine distemper virus infection: proliferation of canine footpad keratinocytes", *Veterinary Pathology Online*, Vol. 40 (5), pp. 574 – 578, 2003.
- [8]. Nguyễn Thị Lan, Bounheuang Sihoungvanh, Nguyễn Thị Yên và Nguyễn Hữu Nam, "Một số đặc điểm bệnh lý của chó được gây bệnh thực nghiệm bằng chủng virus Care (CDV - 768)", *Tạp chí Khoa học và Phát triển*, 13(1), tr. 56 – 64, 2015.
- [9]. C. Miry, R. Ducatelle, H. Thoonen and J. Hoorens, "Immunoperoxidase study of canine distemper virus pneumonia", *Res. Vet. Sci.*, Vol. 34 (2), pp. 145 – 148, 1983.
- [10]. Nguyễn Thị Lan và Khao Keonam, "Đặc điểm bệnh lý của chó Phú Quốc mắc bệnh Care và ứng dụng kỹ thuật miễn dịch huỳnh quang để chẩn đoán bệnh", *Tạp chí Khoa học và Phát triển*, 10(6), tr. 913 – 918, 2012.
- [11]. T. Kubo, Y. Kagawa, H. Taniyama and A. Hasegawa, "Distribution of inclusion bodies in tissues from 100 dogs infected with canine distemper virus", *J. Vet. Med. Sci.*, Vol. 69 (5), pp. 527 – 529, 2007.